

Công Ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế
Lô 13, KCN Tam Phước, Xã Tam Phước
TP Biên Hòa, Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

---***---

Số : 058/CV/IFS-2017

Biên Hòa, ngày 25 tháng 08 năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng 6 tháng đầu năm 2017)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cơ quan trong suốt thời gian qua.
Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng 6 tháng đầu năm 2017 như sau:

| Các chỉ tiêu | 6 tháng đầu năm 2017 | | 6 tháng đầu năm 2016 | | Chênh lệch Ngàn VND | % |
|----------------------------------|----------------------|------|----------------------|------|------------------------|------|
| | Ngàn VND | % | Ngàn VND | % | | |
| Doanh thu bán hàng | 685,500,218 | | 611,018,365 | | 74,481,853 | 12% |
| Các khoản giảm trừ doanh thu | 41,341,242 | | 28,562,326 | | 12,778,916 | 45% |
| Doanh thu thuần về bán hàng | 644,158,976 | 100% | 582,456,039 | 100% | 61,702,937 | 11% |
| Giá vốn hàng bán | 423,951,773 | 66% | 409,143,859 | 70% | 14,807,914 | 4% |
| Lợi nhuận gộp | 220,207,203 | 34% | 173,312,180 | 30% | 46,895,023 | 27% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 7,035,392 | 1.1% | 9,289,874 | 2% | (2,254,482) | -24% |
| Chi phí tài chính | 7,877,449 | 1% | 7,867,848 | 1% | 9,601 | 0% |
| Trong đó: chi phí lãi vay | 2,407,828 | 0.4% | 2,736,102 | 0.5% | (328,274) | -12% |
| Chi phí bán hàng | 147,138,842 | 23% | 127,652,265 | 22% | 19,486,577 | 15% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 16,000,014 | 2% | 19,292,610 | 3% | (3,292,596) | -17% |
| Lãi (lỗ) từ hoạt động kinh doanh | 56,226,290 | 9% | 27,789,331 | 5% | 28,436,959 | 102% |
| Thu nhập khác | 835,888 | 0% | 502,194 | 0% | 333,694 | 66% |
| Chi phí khác | 505,269 | 0% | 21,227,059 | 4% | (20,721,790) | -98% |
| Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế | 56,556,909 | 9% | 7,064,466 | 1% | 49,492,443 | 701% |
| CP thuế TN hiện hành | - | 0% | - | 0% | - | - |
| CP thuế TN hoãn lại | - | 0% | - | 0% | - | - |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN | 56,556,909 | 9% | 7,064,466 | 1% | 49,492,443 | 701% |

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh riêng của kỳ báo cáo này như sau:

Doanh thu bán hàng thuần 6 tháng đầu năm 2017 tăng 11% so với số cùng kỳ năm 2016, kết quả đạt được do Công ty đã tập trung phát triển các dòng sản phẩm chủ lực thông qua các chương trình nghiên cứu và cải tiến về mẫu mã sản phẩm, tăng cường về chất lượng và bổ sung các chương trình hỗ trợ cho dòng sản phẩm này. Ngoài ra công ty tiếp tục duy trì và mở rộng thêm các điểm bán trên toàn quốc, triển khai thêm các chương trình bán hàng cho điểm bán. Các khoản giảm trừ doanh thu tăng so với số năm 2016 do công ty thay đổi chính sách về khuyến mãi trừ vào doanh số cho khách hàng.

Chi phí giá vốn hàng bán 6 tháng đầu năm 2017 giảm, chiếm tỷ trọng 65% doanh thu thuần so với 69% số cùng kỳ năm ngoái do trong quý này công ty tăng sản lượng sản xuất, duy trì ổn định giá mua nguyên vật liệu mua vào, giảm chi phí giá công và sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn chi phí sản xuất chung... làm giảm giá thành sản xuất trên đầu sản phẩm, kết quả làm cho tỷ trọng giá vốn hàng bán giảm hơn cùng kỳ năm ngoái.

Doanh thu hoạt động tài chính trong 6 tháng đầu năm 2017 giảm so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu liên quan đến biến động chênh lệch tỷ giá trong quý.

Chi phí hoạt động tài chính trong 6 tháng đầu năm 2017 giảm nhẹ do đánh giá một số khoản mục có gốc ngoại tệ, bên cạnh đó chi phí lãi vay được giữ mức ổn định khoảng 0,4% doanh thu, do Công ty tiếp tục duy trì được khoản vay nội bộ nước ngoài với lãi suất ưu đãi khoảng 2% một năm.



Trong 6 tháng đầu năm 2017, Công ty tiếp duy trì các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình hỗ trợ điem bán,... với mục đích duy trì doanh số trong quý. Việc thiết kế chương trình và phân bổ chi phí giữa các khu vực hiệu quả hơn làm cho tỷ trọng chi phí bán hàng trên doanh thu tăng ở mức 23% so với 22% số cùng kỳ năm ngoái.

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ không biến động, duy trì ở mức 3% doanh số

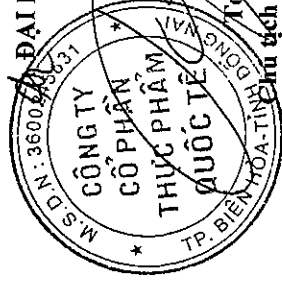
Thu nhập khác trong kỳ thể hiện khoản thu tiền bồi thường từ nhà cung cấp

Chi phí khác trong quý chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong kỳ.

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2017.

Trân trọng cảm ơn.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



Yoru Yamasaki

Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc



No : 058/CV/IFS-2017

Bien Hoa, 25th August 2017

To : - State Securities Commission (SSC)
 - Hanoi Stock Exchange (HNX)

(Re: Explanatory for Separated business results of 1st half year 2017)

First we would like to thank you for your continued support.

We would like to provide the result of separate income statement for the 1st half year 2017 as following:

| Descriptions | 1st Half Year 2017 | | 1st Half Year 2016 | | Variance Thousand VND | % |
|-------------------------------------|--------------------|------|--------------------|------|--------------------------|------|
| | Thousand VND | % | Thousand VND | % | | |
| Revenue from sale of goods | 685,500,218 | | 611,018,365 | | 74,481,853 | 12% |
| Revenue deductions | 41,341,242 | | 28,562,326 | | 12,778,916 | 45% |
| Net revenue | 644,158,976 | 100% | 582,456,039 | 100% | 61,702,937 | 11% |
| Cost of sales | 423,951,773 | 66% | 409,143,859 | 70% | 14,807,914 | 4% |
| Gross profit | 220,207,203 | 34% | 173,312,180 | 30% | 46,895,023 | 27% |
| Financial income | 7,035,392 | 1.1% | 9,289,874 | 1.6% | (2,254,482) | -24% |
| Financial expenses | 7,877,449 | 1% | 7,867,848 | 1% | 9,601 | 0% |
| <i>In which: interest expense</i> | 2,407,828 | 0.4% | 2,736,102 | 0.5% | (328,274) | -12% |
| Selling expenses | 147,138,842 | 23% | 127,652,265 | 22% | 19,486,577 | 15% |
| General and administration expenses | 16,000,014 | 2% | 19,292,610 | 3% | (3,292,596) | -17% |
| Operating profit (loss) | 56,226,290 | 9% | 27,789,331 | 5% | 28,436,959 | 102% |
| Other income | 835,888 | 0% | 502,194 | 0% | 333,694 | 66% |
| Other expenses | 505,269 | 0% | 21,227,059 | 4% | (20,721,790) | -98% |
| Profit (loss) before tax | 56,556,909 | 9% | 7,064,466 | 1% | 49,492,443 | 701% |
| CIT for the current year | - | 0% | - | 0% | - | |
| Deferred CIT | - | 0% | - | 0% | - | |
| Profit (loss) after tax | 56,556,909 | 9% | 7,064,466 | 1% | 49,492,443 | 701% |

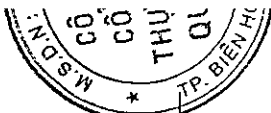
We would like to explain several factors related to the results of Separated operations as of the reporting period as follows:

Net revenue in 1st half year 2017 increased 11% compared to the same period in year 2016, resulting from the company's focus on developing key product series through research and developing program with the improvement in design and enhanced in quality, and increase for supporting scheme for these key products. In addition, the company continues to maintain and expand its sales outlets nationwide, launching more sales programs for sale outlets. The sales deduction increased compare with year 2016 due to the company changing the promotion schemes by deduct on sale invoices for the customers.

Cost of sales (COS) in 1st half year 2017 accounting at 66% of net sales comparing to 70% of its respective period of last year because the company increased production volume, maintenance purchase price of raw materials, reduce the outsource processing fee and utilize the overhead ...causing the reduce the production cost per case, which resulting in the COS reduced, comparing to last period.

Income from financial activities in 1st half year 2017 decreased compared to the same period last year, mostly related to the variance of exchange revaluation during this period.

Expenses for financial activities in the 1st half year 2017 decreased as same above reason. Besides, loan interest was kept at 0.4 % per net sales due to the Company is still maintaining the inter-company off-shore loans with interest rates about 2% per annum.



In the 1st half year 2017, the company continued to promote the sales support programs such as discount/ promotion programs, sales incentives for distributors and sales team, programs for outlets... in order to maintain the sales volume for the period. Improvement in designing of the Promotion schemes and budget allocation among sales areas result in the increasing of selling expenses ratio, accounting for 23% per net sales compared to 22% of last same period.

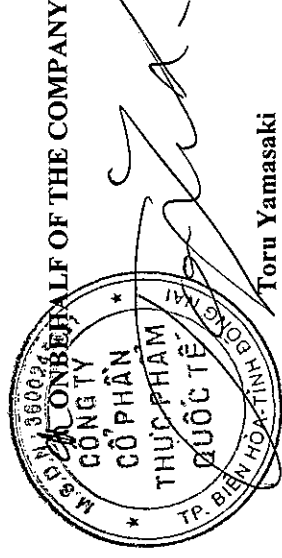
General and administration expenses was not fluctuation and accounting for 3% of net sale.

Other incomes mostly referred to the compensation from supplier

Other expenses mostly referred to the depreciation cost of several idled assets which are not use in the period.

Above are some explanation for operating results of the 1st half year 2017.

Thanks and best regards.



Toru Yamasaki
Chairman cum General Director

